

Số: 655/2024/QĐDS-ST

Ngày: 04/9/2024

V/v: “Yêu cầu tuyên bố một người mất
năng lực hành vi dân sự”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Bành Kim Phượng – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Lê Quế Chi – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Bảo Ngọc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 419/2024/DSST ngày 19 tháng 6 năm 2024 về “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số 33/2024/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2024.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trần Duy K, sinh năm 1951; Địa chỉ: Chung cư A, Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1976; địa chỉ: đường N, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có đơn yêu cầu vắng mặt)

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần Thị Hương U, sinh năm 1976; địa chỉ: Chung cư A, Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có đơn yêu cầu vắng mặt);

- Ông Trần Duy K1, sinh năm 1984; địa chỉ: Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1976; địa chỉ: đường N, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có đơn yêu cầu vắng mặt)

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Ông Trần Duy K và bà Nguyễn Thị Hương G là vợ chồng từ năm 1976 đến nay. Hiện vợ ông bị bệnh Parkinson, đái tháo đường tipII, bệnh tim, thiếu máu cục bộ, mê man không tỉnh và không còn nhận thức được sự việc xung quanh.

Bà G có cha là Nguyễn Quang N chết năm 2011; mẹ là Trần Thị N1 chết năm 2009. Ông K, bà G có 02 con chung là Trần Thị Hương U, sinh năm 1972 và Trần Duy K1, sinh năm 1984. Nay ông làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Tân Bình giải quyết tuyên bố bà Nguyễn Thị Hương G là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Hương G có cha là ông Nguyễn Quang N (chết ngày 15/3/2011 theo Giấy chứng tử số 26/2011 quyền số 01/2011 ngày 15/3/2011 của Ủy ban nhân dân Phường G1, quận T, TP . Hồ Chí Minh) và mẹ là bà Trần Thị N1 (chết ngày 05/5/2009 theo Giấy chứng tử số 34/2009 quyền số 01/2009 ngày 05/5/2009 của Ủy ban nhân dân Phường G1, quận T, TP . Hồ Chí Minh).

Căn cứ Trích lục kết hôn số 206/TLKH-BS ngày 15/5/2024, ông Trần Duy K và bà Nguyễn Thị Hương G là vợ chồng từ năm 1976 đến nay. Ông K, bà G có 02 con chung là Trần Thị Hương U, sinh năm 1976 và Trần Duy K1, sinh năm 1984.

Ông K có đơn yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị Hương G mất năng lực hành vi dân sự; bà Nguyễn Thị Hương G có địa chỉ cư trú tại Chung cư A, Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Ngày 01/7/2024 và ngày 07/8/2024, bà Trần Thị Hương U và ông Nguyễn Quang H là người đại diện theo ủy quyền của ông K, ông K1 có Đơn xin vắng mặt. Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Về nội dung:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 17/5/2024 của người yêu cầu ông Trần Duy K, bản tự khai ngày 09/7/2024 của ông Nguyễn Quang H và bản tự khai ngày 01/7/2024 của người liên quan bà Trần Thị Hương U cùng thống nhất trình bày: Bà Nguyễn Thị Hương G bị bệnh Parkinson từ khoảng năm 2020 cho đến

nay, đồng thời còn bị bệnh tim và tiểu đường; Hiện nay bà G đã không còn nhận thức được xung quanh.

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 5868/KLGĐ ngày 24/7/2024 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố H đối với bà Nguyễn Thị Hương G sinh năm 1952 xác định:

- Về y học: Đang sự bị sa sút tâm thần mức độ nặng do bệnh Parkinson (F02.3-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Trần Duy K về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị Hương G mất năng lực hành vi dân sự.

Do đó, Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Trần Duy K về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị Hương G mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Trần Duy K phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được tính vào tạm ứng lệ phí do ông Trần Duy K đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001959 ngày 11/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 27; điểm a Khoản 2 Điều 35; điểm a Khoản 2 Điều 39; Khoản 3 Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372 và Điều 376 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Duy K.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị Hương G, sinh năm 1952, địa chỉ: chung cư A, Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Trần Duy K phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được tính vào tạm ứng lệ phí do ông Trần Duy K đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001959 ngày 11/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4. Về quyền kháng cáo: ông Trần Duy K có quyền kháng cáo trong hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Về quyền kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bành Kim Phụng